

Số: 20/2023/QĐST-DS

Yên Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Bùi Quang T**, sinh năm 1954 và **bà Vương Thị Th**, sinh năm 1958;

Cùng trú tại: Tổ dân phố LQ, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Ông Trần Văn Tr**, sinh năm 1964;

Trú tại: Thôn DH, xã CS, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn Tr có trách nhiệm trả cho ông Bùi Quang T và bà Vương Thị Th toàn bộ số tiền cả gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), chia ra ông Trần Văn Tr trả cho ông Bùi Quang T số tiền nợ gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), ông Trần Văn Tr trả cho bà Vương Thị Th số tiền nợ gốc là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

*Khoản tiền ông Trần Văn Tr phải trả, kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Bùi Quang T và bà Vương Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Văn Tr chậm trả tiền*

*thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

- Về án phí: Ông Bùi Quang T và bà Vương Thị Th được miễn toàn bộ án phí có giá ngạch vì ông T, bà Th là người cao tuổi. Ông Trần Văn Tr chịu án phí có giá

ngạch theo quy định là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Ngọc An**

